



DANH MỤC PHÉP THỬ CÔNG NHẬN ĐƯỢC CẬP NHẬT LẦN 1
LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST UPDATE

*(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 09 năm 2025 của Giám đốc Văn phòng Công nhận
chất lượng quốc gia/of BoA Director)*

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm Vinacontrol Hải Phòng**
Chi nhánh Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol Hải Phòng

Laboratory: **Vinacontrol Hai Phong Laboratory**
Vinacontrol Hai Phong

Tổ chức/Cơ quan chủ quản: **Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol**

Organization: **Vinacontrol Group Corporation**

Số hiệu/ Code: **VILAS 196**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực
Field **Hóa**
Chemical

Người quản lý
Laboratory manager **Nguyễn Thị Oanh**
Nguyen Thi Oanh

Hiệu lực công nhận/
Period of Validation: **từ ngày / 09 /2025 đến ngày 23/02/2029**

Địa chỉ / Address: **Số 54 Trần Nhân Tông, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**
No. 54 Tran Nhan Tong, Hai Ba Trung ward, Hanoi city

Địa điểm / Location: **Số 56 Phạm Minh Đức, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng**
No.56 Pham Minh Duc, Gia Vien ward, Hai Phong city

Điện thoại/ Tel: **0225.3760072**

E-mail: **ntoanh@vinacontrol.com.vn**

Website **www.vinacontrol.com.vn**

DANH MỤC PHÉP THỬ CÔNG NHẬN ĐƯỢC CẬP NHẬT LẦN 1*LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST UPDATE***VILAS 196**

Phòng thí nghiệm Vinacontrol Hải Phòng
Chi nhánh Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol Hải Phòng
Vinacontrol Hai Phong Laboratory
Vinacontrol Hai Phong

Lĩnh vực thử nghiệm: **Hóa***Field of Testing: Chemical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Nhiên liệu phản lực tuốc bin hàng không Jet A1 <i>Aviation turbine fuels Jet A1</i>	Xác định thành phần cất ở áp suất khí quyển <i>Determination of distillation at atmospheric pressure</i>	< 400 ^o C	ASTM D86-23a^{£2} (a)
2.		Xác định khối lượng riêng ở 15 ^o C Phương pháp tỷ trọng kế <i>Determination of density at 15^oC Hydrometer method</i>	(750 ~ 850) kg/m ³	ASTM D1298-24 (a)

Chú thích/Note:

- ASTM: American Society for testing and Materials
- (a): Phép thử cập nhật của Quyết định số 199/QĐ-VPCNCL ngày 22 tháng 02 năm 2024/ *Update method for accreditation decision number 199/QĐ-VPCNCL dated 22/02/2024*
- Trường hợp Chi nhánh Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol Hải Phòng cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Chi nhánh Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol Hải Phòng phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *If It is mandatory for Vinacontrol Hai Phong that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

